

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 2576 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Cờ thi đua của Chính phủ



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 17201/TTr-BGTVT, số 17202/TTr-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2015 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 2815/TTr-BTĐKT ngày 31 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 27 tập thể thuộc Bộ Giao thông vận tải (có danh sách kèm theo), đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận :

- Bộ Giao thông vận tải;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Khắc Định, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng 41 b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số: 2516 /QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

1. Văn phòng Bộ Giao thông vận tải;
2. Vụ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải;
3. Vụ Quản lý doanh nghiệp, Bộ Giao thông vận tải;
4. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
5. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Bộ Giao thông vận tải;
6. Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
7. Trường Cao đẳng nghề Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh, Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
8. Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải;
9. Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
10. Ban Quản lý dự án 7, Bộ Giao thông vận tải;
11. Báo Giao thông, Bộ Giao thông vận tải;
12. Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 1 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
13. Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
14. Tổng công ty Tư vấn Thiết kế GTVT - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
15. Công ty Thi công cơ giới 1, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 1 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
16. Ban Quản lý dự án 1, Bộ Giao thông vận tải;
17. Công ty Cổ phần Cầu 12 - CIENCO1, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 1 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
18. Công ty Cổ phần 484, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
19. Chi nhánh Hà Nội, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
20. Công ty Cổ phần 473, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
21. Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 2, Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;
22. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 515, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;

23. Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 - CTCP, Bộ Giao thông vận tải;

24. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;

25. Xí nghiệp Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Bắc Bộ, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Bộ Giao thông vận tải;

26. Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Bộ Giao thông vận tải;

27. Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải. /:
